TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2022/HS-ST
Ngày: 22 /02/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ HÒA, TỈNH PHÚ YÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Tâm

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Hồng Nga- Chủ tịch Hội liên hiệp phụ nữ huyện Phú Hòa

2. Ông Phan Anh Văn – Bí thư huyện Đoàn huyện Phú Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Hiền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên tham gia phiên tòa: Ông Phan Công Đồ – Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 02 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2022/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2022

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 02/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 02 năm 2022 đối với bị cáo:

Lưu Văn Kh, sinh năm 1995; Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi ở hiện nay: huyện PH, tỉnh Phú Yên; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thợ hồ; Học vấn: 4/12; Tên cha Lưu Văn B, sinh năm 1950; Tên mẹ bà Ung Thị C (đã chết); có 02 con, lớn sinh năm 2014 và nhỏ sinh năm 2018. Tiền án, tiền sự: Chưa có. Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 22/9/2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lưu Văn Kh: Luật sư Nguyễn Thanh M do Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Yên cử. Luật sư có mặt.

* *Người bị hại*: Chị Trần Thị Kim Ch, sinh năm 1998; Trú tại: tỉnh Phú Yên. Có đơn xét xử vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho người bị hại Trần Thị Kim Ch: Luật sư Nguyễn N do Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Phú Yên cử. Luật sư có mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông Lưu Văn B, sinh năm 1950; Trú tại: tỉnh Phú Yên. Có mặt

2. Ông Ung Quốc Ph, sinh năm 1954; Trú tại: tỉnh Phú Yên. Có mặt

3. Ông Trần Văn Kh, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1979; Trú tại: tỉnh Phú Yên. Có đơn xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng đầu năm 2013, Lưu Văn Kh quen biết và có tình cảm yêu đương với Trần Thị Kim Ch sinh ngày 22/3/1998. Đến ngày 19/5/2013, hai bên gia đình tổ chức lễ hỏi cho Kh và Ch, sau lễ hỏi 03 ngày (ngày 22/5/2013), Kh chở Ch về nhà cha mẹ của mình chơi. Tại nhà mình, Kh và Ch đã thực hiện hành vi giao cấu với nhau. Đến ngày 30/5/2013, Kh và Ch được hai bên gia đình tổ chức lễ cưới và sống chung với nhau như vợ chồng. Quá trình chung sống, Kh nhiều lần giao cấu với Ch. Sau lễ cưới khoảng 01 tháng, Ch mang thai và đến ngày 23/02/2014 sinh con đặt tên Lưu Trần Quỳnh Nh. Năm 2016, Trần Thị Kim Ch đủ 18 tuổi nên cùng với Lưu Văn Kh đến Ủy ban nhân dân xã H Th, huyện Phú Hòa, đăng ký kết hôn.

Tại Kết luận giám định số 1330/C09C-Đ3 của Phân viện khoa học hình sự tại thành phố Đà Nẵng kết luận: Lưu Trần Quỳnh Nh, sinh ngày 23/02/2014 là con đẻ của Lưu Văn Kh với Trần Thị Kim Ch.

Tại Cáo trạng số 03/CT-VKSPH ngày 14/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên đã truy tố bị cáo Lưu Văn Kh phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

- Kiểm sát viên tiến hành tố tụng tại phiên tòa sau khi phân tích mức độ, hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, giữ nguyên cáo trạng truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử:

+ Về hình phạt: Tuyên bố bị cáo Lưu Văn Kh phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi".

Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 145, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 và Điều 65 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lưu Văn Kh từ 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng đến 02 (Hai) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 03 (Ba) năm đến 04 (Bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo

Lưu Văn Kh cho Ủy ban nhân dân xã H Th, huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Lưu Văn Kh có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người bị kết án cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người bị kết án Lưu Văn Kh phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

+ Về trách nhiệm dân sự: Không yêu cầu nên không xem xét

+ Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo Lưu Văn Kh công nhận quá trình giải quyết vụ án không bị ép cung, nhục hình, các bản ghi lời khai, các bản tự khai đều tự nguyện khai. Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, khẳng định mình không bị oan. Nói lời sau cùng, bị cáo tha thiết đề nghị Tòa án giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo để bị cáo có cơ hội ở nhà, đi làm để nuôi hai (02) con nhỏ.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Lưu Văn B giữ nguyên lời khai tại Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Hòa. Ông Ung Quốc Ph trình bày khi tổ chức đám cưới cho hai cháu Kh và Ch thì chính bản thân ông không biết Ch dưới 16 tuổi.

- Luật sư Nguyễn Thanh M bào chữa cho bị cáo tranh luận: Viện kiểm sát nhân dân dân huyện Phú Hòa truy tố bị cáo Lưu Văn Kh phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015 là không có cơ sở vì mục đích hướng đến của bị cáo Khải và bị hại Ch đều là mong có con. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ Điều 59 Bộ luật Hình sự miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Lưu Văn Kh. Đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trách nhiệm lỗi của những người tổ chức lễ kết hôn cho Kh và Ch.

- Kiểm sát viên tranh luận: Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa truy tố bị cáo Lưu Văn Kh phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

- Luật sư Nguyễn N bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại tranh luận: Thống nhất với Cáo trạng số 03/CT-VKSPH ngày 14/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên và hướng giải quyết vụ án của Kiểm sát viên tại phiên tòa hôm nay. Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Lưu Văn Kh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và bị hại vắng mặt nhưng Hội đồng xét xử thấy việc vắng mặt của đương sự không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án. Căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử. Mặt khác, tại phiên tòa, bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[2] Về tội danh và khung hình phạt: Căn cứ lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và lời khai của họ đều phù hợp với nhau; các tài liệu này đều được Cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự, hoàn toàn khách quan, có giá trị chứng minh và đảm bảo các thuộc tính của chứng cứ. Do đó đủ cơ sở kết luận: Trong khoảng thời gian từ ngày 22/5/2013 đến ngày 22/3/2014, tại thôn M Th, xã H T, huyện P H và thôn T Q, xã H K, thành phố T H, tỉnh Phú Yên, bị cáo Lưu Văn Kh nhiều lần giao cấu với bị hại Trần Thị Kim Ch sinh ngày 22/3/1998, làm bị hại Trần Thị Kim Ch mang thai và sinh con vào ngày 23/02/2014 đặt tên là Lưu Trần Quỳnh Nh. Lần đầu tiên giao cấu với bị hại và đến thời điểm sinh con là cháu Lưu Trần Quỳnh Nh thì bị hại Trần Thị Kim Ch dưới 16 tuổi. Hành vi của bị cáo Lưu Văn Kh đã phạm vào tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi". Cáo trạng số 03/CT-VKSPH ngày 14/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên truy tố bị cáo Lưu Văn Kh phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Tại phiên tòa, người bào chữa cho bị cáo cho rằng Cáo trạng số 03/CT-VKSPH ngày 14/01/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Hòa, tỉnh Phú Yên truy tố bị cáo Lưu Văn Kh phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015 là không có cơ sở và đề nghị Hội đồng xét xử miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo Lưu Văn Kh là không có căn cứ, bởi lẽ: Bị cáo Lưu Văn Kh và bị hại Trần Thị Kim Ch đều thống nhất khai: Cả hai đều quan hệ tình dục tự nguyện và quan hệ tình dục nhiều lần dẫn đến có con khi bị hại Trần Thị Kim Ch được 15 tuổi 11 tháng 01 ngày. Hành vi của bị cáo Lưu Văn Kh đã phạm vào tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi" theo điểm a, d khoản 2 Điều 145 Bộ luật Hình sự năm 2015. Mặt khác, Luật sư đề nghị Hội đồng xét xử xem xét trách nhiệm lỗi của những người tổ chức lễ kết hôn cho Kh và Ch là không đúng và không có căn cứ.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe sinh sản của người khác. Bị cáo phạm tội với hai tình tiết định khung tăng nặng là phạm tội 02 lần trở lên (điểm a) và làm nạn nhân có thai

(điểm d) nên cần phải xử lý nghiêm. Tuy nhiên, xét toàn diện thì thấy trước khi vợ chồng bị cáo ly hôn thì bị cáo Kh và bị hại Ch đã có thời gian sống hạnh phúc, đã tiến hành đăng ký kết hôn khi bị hại Ch đủ tuổi kết hôn và sinh thêm một con. Trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại nên cần áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật. Mặt khác, bị cáo là lao động chính trong gia đình, hộ nghèo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hơn nữa, khi ly hôn với bị hại Ch, bị cáo Kh phải trực tiếp nuôi hai con nhỏ, lớn 08 tuổi nhỏ 04 tuổi, nên rất cần sự quan tâm, chăm sóc của bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nên đủ điều kiện áp dụng khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự. Hiện bị cáo đang trực tiếp phải nuôi hai (02) con nhỏ do đó Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội, cho bị báo hưởng án treo để bị cáo có cơ hội tự cải tạo và nuôi hai con nhỏ dại là đủ để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Đối với hành vi của những người tổ chức lễ cưới cho Lưu Văn Kh với Trần Thị Kim Chung không xem xét xử lý là có căn cứ.

[5] Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Không có yêu cầu nên không xét.

[6] Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội buộc bị cáo Lưu Văn Kh phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lưu Văn Kh phạm tội "Giao cấu với người từ đủ 13 tuổi đến dưới 16 tuổi"

Áp dụng điểm a, d khoản 2 Điều 145; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 và Điều 65 Bộ luật Hình sự, **phạt bị cáo Lưu Văn Kh 01 (Một) năm 6 (Sáu) tháng tù, cho hưởng án treo.** Thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Lưu Văn Kh cho Ủy ban nhân dân xã H Th, huyện Ph H, tỉnh Phú Yên để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Lưu Văn Kh có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người bị kết án cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người bị kết án Lưu Văn Kh phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét giải quyết

3. Về án phí: Áp dụng Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội, bị cáo Lưu Văn Kh phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND tỉnh Phú Yên;
- VKSND huyện Phú Hòa;
- Người tham gia tố tụng;
- CQCSĐT CA huyện Phú Hòa;
- Sở Tư pháp tỉnh Phú Yên;
- PV 27;
- Lưu HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Lê Minh Tâm